

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 25-01-2022
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Quang Nghĩa

Ông Hồ Phi Công

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Hải- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai không tham gia phiên tòa.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 163/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2021/QĐXXST-HNG ngày 21 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Bích D- sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Nhóm 3, thôn D, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Anh Hồ Ngọc V - sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Bích D trình bày:

Chị Phạm Thị Bích D và anh Hồ Ngọc V tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2013. Cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn về tình cảm và tiền bạc, quan điểm sống, tính cách không hòa hợp nhau. Vợ chồng thường xảy ra tranh cãi, xung đột, không tôn trọng lẫn nhau, tình cảm không còn, sống ly thân từ tháng 9/2020 cho đến nay. Nay chị D yêu cầu được ly hôn với anh V, vì tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn.

Vợ chồng có 01 con chung tên Hồ Ngọc Diễm M – sinh ngày 11/3/2014. Hiện nay con chung do chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Chị D yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh V cấp dưỡng cho con chung.

Vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Hồ Ngọc V chỉ trình bày không đồng ý ly hôn, vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản chung tại bản tự khai ngày 16/11/2021, sau đó cố tình vắng mặt không đến làm việc theo triệu tập của Tòa án, nên không có lời trình bày tiếp theo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Bích D và anh Hồ Ngọc V tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2013, nên hôn nhân của anh chị được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Chị D cho rằng cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn về tình cảm và tiền bạc, quan điểm sống, tính cách không hòa hợp nhau. Vợ chồng thường xảy ra tranh cãi, xung đột, không tôn trọng lẫn nhau, tình cảm không còn, không thể hàn gắn được. Nay chị D xác định không còn tình cảm vợ chồng và không còn muốn tiếp tục chung sống với anh V, còn anh V thì cũng thờ ơ, không còn quan tâm trong tình cảm đối với chị D, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Do đó, tình trạng hôn nhân giữa chị D và anh V đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Nghĩ nên chấp nhận cho chị D được ly hôn với anh V.

[3] Về con chung: Chị D và anh V có 01 con chung tên Hồ Ngọc Diễm M – sinh ngày 11/3/2014. Xét cháu M hiện nay đang do chị D trực tiếp nuôi dưỡng, nên chấp nhận giao cháu M cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Chị D không yêu cầu anh V cấp dưỡng cho con, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị D và anh V khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị D và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị D phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho chị Phạm Thị Bích D được ly hôn với anh Hồ Ngọc V.
2. Về con chung: Giao cháu Hồ Ngọc Diễm M – sinh ngày 11/3/2014 cho chị Phạm Thị Bích D trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Hồ Ngọc V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

Khi cần thiết, chị Phạm Thị Bích D và anh Hồ Ngọc V được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu về việc cấp dưỡng cho con.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị Bích D phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) chị Phạm Thị Bích D nộp theo biên lai thu số 0004790 ngày 02/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được tính trừ vào án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã Xuân Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Nguyệt